TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G – TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2017/QĐST-DS	*G, ngày 10 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị S**, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp 20, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

- Bị đơn: Bà **Lương Thị Đ**, sinh năm 1952; Chị **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1984 và anh **Kim Thanh Đ**, sinh năm 1985. Cùng địa chỉ: ấp 15, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lương Thị Đ: Chị **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp 15, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Theo giấy ủy quyền ngày 26 tháng 6 năm 2017

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Võ Văn B**, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp 20, xã P, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Lê Thị S**, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp 20, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Theo giấy ủy quyền ngày 15 tháng 5 năm 2017.

2. Sự thỏa thuận của hai bên đương sự cụ thể như sau:

- Buộc vợ chồng chị Nguyễn Hồng Đ và anh Kim Thanh Đ có nghĩa vụ trả cho vợ chồng bà Lê Thị S và ông Võ Văn B số tiền hụi là 12.625.000đ.

- Về án phí:

+ Chị Nguyễn Hồng Đ và anh Kim Thanh Đ đồng ý chịu án phí với số tiền 315.000đ nên buộc chị Đ và anh Đ nộp án phí số tiền 315.000đ.

+ Các đương sự khác không phải chịu án phí. Bà Lê Thị S đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 425.000đ theo biên lai thu tiền số 0008622 ngày 15 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G nên được nhận lại.

"Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015"

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hàh án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn